TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN U MINH** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HNGĐ-ST
Ngày 30-5-2024
Về việc ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Hoàng Thám

Bà Lê Thị Quyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Yến Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 30 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 106/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc *"Tranh chấp ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Huỳnh Thị Kim Th, sinh năm 2000 (yêu cầu vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Đ Th B, xã H M, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Văn H, sinh năm 2001 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp 10, xã K T, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim Th trình bày:

Về hôn nhân: Bà và ông Đoàn Văn H kết hôn trên tinh thần tự nguyện, ngày 19 tháng 6 năm 2023 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau. Sau khi thành hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng chưa có con. Vợ chồng mâu thuẫn bắt đầu từ việc nữ trang ngày cưới, khi đi làm thì sự việc càng trở nên mâu thuẫn gây gắt dẫn đến chồng bà có hành vi đánh đập bà, vì không chấp nhận hành vi thô bạo của chồng nên bà và ông H đã ly thân từ tháng 8 năm 2023 cho đến nay. Xét thấy nếu tiếp tục chung sống sẽ không hạnh nên bà yêu cầu được ly hôn với ông Đoàn Văn H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Đoàn Văn H đúng theo quy định pháp luật nhưng ông H không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, quan hệ tranh chấp: Bà Huỳnh Thị Kim Th yêu cầu được ly hôn với ông Đoàn Văn H tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Th có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt; ông H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Th, ông H theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Kim Th và ông Đoàn Văn H làm đám cưới chung sống với nhau trên cơ sở tự nguyện vào năm 2023 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Khánh Tiến, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định nên quan hệ hôn nhân của bà Th và ông H là hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Bà Th yêu cầu ly hôn với ông H vì bà Th xác định vợ chồng chung sống xảy ra mâu thuẫn bắt đầu từ việc nữ trang ngày cưới, khi đi làm thì sự việc càng trở nên mâu thuẫn gây gắt dẫn đến ông H có hành vi đánh đập bà, vì không chấp nhận hành vi thô bạo của ông H nên bà và ông H đã ly thân từ tháng 8 năm 2023 cho đến nay. Tòa án cũng đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông H để tham gia giải quyết vụ án nhưng ông H không có ý kiến gì đối với yêu cầu ly hôn của bà Th và cũng không có biện pháp để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Từ đó cho thấy cuộc sống hôn nhân của bà Th và ông H không thể tiếp tục, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà Th ly hôn với ông H.

[3] Về con chung: Bà Th xác định không có con chung, ông H không có ý kiến gì đối với việc bà Th xác định không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Th xác định không có tài sản chung, không có nợ chung. Ông H không có ý kiến gì đối với việc bà Th xác định không có tài sản chung, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Kim Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Kim Th. Bà Huỳnh Thị Kim Th được ly hôn với ông Đoàn Văn H.

2. Về nuôi con chung: Không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng. Bà Huỳnh Thị Kim Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006309 ngày 13 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện U Minh, tỉnh Cà Mau chuyển thu án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bà Th, ông H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mộng Chi